**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN TÂN HƯNG**
**TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:08/2018/HS-ST
Ngày 20-9-2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HƯNG – TỈNH LONG AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Huỳnh Văn Long.
***Các Hội thẩm nhân dân*:**
Ông Nguyễn Ngọc Giao – Hiệu trưởng trường THCS-THPT Hưng Điền B, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.
Ông Trương Quang Trung – Chủ tịch hội cựu chiến binh huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.
***Thư ký phiên toà***: Ông Hà Năng Hiển – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.
***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng tham gia phiên tòa:***
Ông Nguyễn Văn Lên - Kiểm sát viên.
Vào ngày 20 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 07/9/2018 đối với các bị cáo:

**1. Huỳnh Văn Hòang A, sinh ngày 03/8/1990 tại Vĩnh Long.**

Nơi cư trú: ấp T, K, xã Thành Đ, huyện B, T, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn C và bà Nguyễn Thị K; vợ Phạm Thị Trúc L, sinh năm 1988; bị cáo có 01 người con, sinh năm 2016; tiền án không, tiền sự bị cáo có 01 tiền sự vào ngày 31/5/2018 bị Công an huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; về nhân nhân vào ngày 31/7/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" chấp hành xong hình phạt vào ngày 30/8/2010, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Hưng, tỉnh Long An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Lê Văn Đ, sinh ngày 22/5/2002 tại Đồng Tháp.**

Nơi cư trú: ấp Gò D, xã B, P, huyện T, H, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thúy L, bị cáo chưa có vợ, tiền án không, tiền sự không, về nhân nhân: bị cáo có

nhân thân tốt, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1978, nơi cư trú ấp Gò D, xã Bình P, huyện T, H, tỉnh Đồng Tháp là mẹ ruột của bị cáo, [có mặt].

-Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đinh Công An, Luật sư văn phòng luật sư Tư An thuộc đoàn luật sư tỉnh Long An, [có mặt].

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Phạm Thị Trúc L, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp Phú M, xã Hòa M, huyện Ph, H, Hậu Giang [vắng mặt].

Chị Lê Thị Th, sinh ngày 02/01/2001 [có mặt].

Địa chỉ: ấp Bắc T, xã T, C, C, huyện T, H, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của chị Th: Bà Trần Thị K, sinh năm 1985, địa chỉ ấp Bắc T, xã Tân C, C, huyện T, H, tỉnh Đồng Tháp là mẹ ruột của chị Th [có mặt].

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 10/6/2018 Huỳnh Văn Hoàng A dùng mạng xã hội facebook nhắn tin hỏi mua ma túy của một người có tên gọi là Bé Anh, sau đó Hoàng A rủ Lê Văn Đ đi thành phố Hồ Chí Minh chơi, đạt đồng ý, đến khoảng 4 giờ ngày 11/6/2018 Đ mượn xe gắn máy biển kiểm soát 66KA-02798 của chị Lê Thị Th chạy đến rước Hoàng A rồi cả hai thay phiên chở nhau chạy đến thành phố Hồ Chí Minh, trên đường đi Hoàng A nói lên nhà mẹ vợ của Hoàng A ở Quận 2, TP. Hồ Chí Minh để mượn tiền. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày cả hai đến nhà trọ của chị H mẹ vợ Hoàng A sau khi nhận được số tiền 4.000.000 đồng Hoàng A chở Đ đến nhà trọ thuộc địa bàn quận 6, TP. Hồ Chí Minh để mua má túy, khi đến nơi Hoàng A gặp Bé Anh (không rỏ lai lịch) đưa số tiền 3.000.000 đồng, một lát sau có một người phụ nữ và 02 người đàn ông (không rỏ lai lịch) cùng đến, lúc này Bé Anh ném xuống nền gạch một gói nilon đựng ma túy, Hoàng A cầm lên xem rồi đưa cho Đ bỏ vào gió thuốc Hero, sau đó Bé Anh tiếp tục ném xuống nền gạch một gói ni lon đựng ma túy kêu Hoàng A và Đ sử dụng, sau khi lấy một ít sử dụng với những người cùng phòng số còn lại Đ cất giấu vào tờ tiền mệnh giá 1 Dola Mỹ và để giữa ốp lưng điện thoại của mình, sau khi sử dụng ma túy xong Đ cầm lấy gói thuốc Hero bên trong có chứa ma túy về cùng Hoàng A. Sau khi ra khỏi phòng trọ Hoàng A kêu đạt đưa gói thuốc Hero để Hoàng A giữ, trên đường về Hoàng A dừng lại mua áo mưa hiệu "Khánh Phát" rồi lấy ma túy ra cất giấu vào trong áo mưa kẹp trước baga xe, đến khoảng 00 giờ 40 phút ngày 12/6/2018 khi Đ điều khiển xe đến địa bàn khu phố Rọc Chanh A, thị trấn Tân Hưng, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An thì bị lực lượng Công an huyện Tân Hưng kiểm tra hành chính phát hiện trong áo mưa của Hoàng A để trước ba ga xe có một gói nilon đựng ma túy và trong ốp lưng điện thoại của Đ có một gói nilon đựng ma túy, lực lượng Công an mời cả hai về trụ sở làm việc, tại đây cả hai đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 14/6/2018, Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh có bảng kết luận giám định số : 2536/C54B kết luận: Gói ký hiệu 01: tinh thể màu trắng đựng trong gói nilon được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4825 gam, loại Methamphetamin. Gói ký hiệu 02: Tinh thể màu trắng đựng trong gói nilon được niêm phong gửi đi giám định mà ma túy, có khối lượng 4,2336 gam, loại Methamphetamin.

Ngày 03/7/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Hưng đã tiến hành tạm giữ đồ vật, tài liệu có liên quan đến vụ án gồm: 02 gió nilon bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamin gói thứ nhất có trọng lượng sau khi giám định 0,4604 gam, gói thứ hai có trọng lượng sau khi giám định là 4,1829gam, 02 điện thoại di động gồm 01 điện thoại Nokia loại RM-1133 màu xanh đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại hiệu ViVo màu đen đã qua sử dụng, 01 gói thuốc lá điếu nhập ngoại hiệu Hero bên trong có 02 điếu thuốc, 01 sim điện thoại di động mạnh Viettel số 01666060929, 01 áo mưa hiệu "Khánh Phát" màu vàng trắng chưa qua sử dụng, 01 xe máy nhãn hiệu ESPEROCUP số máy 139FMP043858, số khung B1PEEA043858 màu vàng đen, biển kiểm soát 66KA-027.98 (đã qua sử dụng); 01 tờ tiền mệnh giá one dolla, 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu trắng (đã qua sử dụng).

Ngày 27/7/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị Thúy Loan 01 điện thoại di động hiệu ViVo màu đen, 01 tờ tiền mệnh giá 01 dolla, 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu trắng và trả lại cho chị Trần Thị Kiều 01 xe gắn máy hiệu ESPERO CUP số máy 139FMP043858, số khung B1PEEA043858 màu vàng đen, biển kiểm soát 66KA-027.98.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Thúy L trình bày: Chị đã nhận lại chiếc điện thoại hiệu Vivo, 01 tờ tiền mệnh giá 1 dolla và 01 ốplưng điện thoại màu trắng nay tại phiên tòa chị không yêu cầu bị cáo Hoàng A và bị cáo Đ bồi thường gì thêm.

Chị Trần Thị Th trình bày: Chị đã nhận lại 01 chiếc xe máy hiệu ESPEROCUP số máy 139FMP043858, số khung B1PEEA043858 màu vàng đen, biển kiểm soát 66KA-027.98 nay tại phiên tòa chị không yêu cầu bị cáo Hoàng Anh và bị cáo Đạt bồi thường gì thêm.

Người bào chữa cho bị cáo Đ thống nhất với nội dung Cáo trạng và lời luận tội của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng về tội danh và điều luật áp dụng xử lý đối với bị cáo Đ. Tuy nhiên, do trong quá trình điều tra bị cáo Đ thật thà khai báo, ăn năn hối cải, mới lần đầu phạm tội, gia đình bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo Đ.

Tại cáo trạng số: 08/CT-VKSTH ngày 28/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng đã truy tố các bị cáo Huỳnh Văn Hoàng A và Lê Văn Đ về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 "sửa đổi, bổ sung năm 2017". Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với các bị cáo Huỳnh Văn Hoàng A và Lê Văn Đ về tội: "tàng trữ trái

phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 "sửa đổi, bổ sung năm 2017'.

Đối với lời bào chửa của luật sư cho bị cáo Lê Văn Đ, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Đ theo quy định tại điểm c, khoản 1, khoản 2, Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo Đ là không đủ sức giáo dục chung và phòng ngừa riêng cho xã hội cũng như giáo dục đối với bị cáo Đ, bởi lẽ mặc dù bị cáo Đ có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng bản thân bị cáo Đ trước khi phạm tội bị cáo từng sử dụng ma túy nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có ý thức cai nghiện.

Trên cơ sở đó Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và hình phạt xử lý đối với các bị cáo Huỳnh Văn Hoàng A và Lê Văn Đ cụ thể:

Đối với bị cáo Huỳnh Văn Hoàng A đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Hoàng A từ 02 đến 03 năm tù.

Thời gian chấp hành thi hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 12/6/2018.

Đối với bị cáo Lê Văn Đ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38, Điều 58, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 điện hoại di động hiệu ViVo màu đen, 01 tờ tiền mệnh giá 01 dolla và 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu trắng chị Nguyễn Thị L đã nhận lại; 01 xe gắn máy hiệu ESPERO CUP số máy 139FMP043858, số khung B1PEEA043858 màu vàng đen, biển kiểm soát 66KA-027.98 chị Trần Thị Kiều đã nhận lại, nay tại phiên tòa chị L và chị K không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên nên Kiểm sát viên không không đề nghị xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Hoàng A không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đối với bị áo Lê Văn Đ khi phạm tội do chưa đủ 18 tuổi nên Kiểm sát Viên đề nghị áp dụng khoản 6, Điều 91 Bộ luật hình sự miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ.

Về vật chứng của vụ án: Kiểm sát viên đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia RM-1133, màu xanh đen và 01 áo mưa hiệu "Khánh Phát".

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại Viettel số 01666060929, 01 gió thuốc Hero bên trong có 02 điếu thuốc, 02 gói nilon bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamin gói thứ nhất 0,4604 gam và gói thứ hai có trọng lượng 4,1829gam.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thực hiện các thủ tục tố tụng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hưng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không khiếu nại gì về các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Huỳnh Văn Hoàng A và Lê Văn Đ là những người đã từng sử dụng ma túy nên khi có được tiền bị cáo Hoàng A đã mua ma túy, đối với bị cáo Đ mặc dù không được bị cáo Hoàng A bàn bạc, thỏa thuận và trao đổi trước nhưng khi biết được bị cáo Hoàng A mua ma túy Đ đã cất giấu ma túy vào ốp lưng điện thoại của mình, đối với bị cáo Hoàng A sau khi mua được ma túy đã giấu ma túy vào gói thuốc lá sau đó giấu vào áo mưa, hành vi trên của các bị cáo đã vi phạm vào điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

*Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:*

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*a) .....*

*c)Heroin, Cocain, Methamphetamin, Amphetamin, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến 05 gam;*

Từ đó cho thấy cáo trạng số: 08/CT-VKSTH ngày 28 tháng 08 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An và bản luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với các bị cáo Huỳnh Văn Hoàng A và Lê Văn Đ trước phiên tòa hôm nay về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo:

-Hành vi của bị cáo Huỳnh Văn Hoàng A là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động quản lý nhà nước về chất hướng thần, chất gây nghiện, mọi hành vi tàng trữ, sử dụng và vận chuyển... chất ma túy nói chung đều phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép, bị cáo Hoàng A biết và nhận thức rỏ hành vi tàng trử trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện bằng hình thức giấu trong gói thuốc Hero sau đó giấu vào trong áo mưa nhằm trốn tránh qua mắt lực lượng chức năng, để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem các tình tiết quá trình điều tra và tại phiên tòa có thành khẩn khai báo làm tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Qua xem xét tính chất, hành vi và mức độ nguy hiểm cho xã hội mà bị cáo đã gây ra thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành người tốt cho xã hội.

-Hành vi của bị cáo Lê Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù không được bị cáo bị cáo Huỳnh Văn Hoàng A bàn bạc trao đổi trước nhưng khi được bị cáo Hoàng A rủ đi thành phố Hồ Chí Minh chơi sau đó chứng kiến sự việc mua ma túy của Hoàng A bị cáo Đ chẳng những không ngăn cản, tố giác mà còn giúp bị cáo Hoàng A cất giấu ma túy trong ốp lưng điện thoại của mình điều đó cho thấy ý thức của bị cáo là biết rất rỏ việc tàng trử trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần cần xem các tình tiết quá trình điều tra và tại phiên tòa có thành khẩn khai báo, gia đình có ông Ngoại là người có công với cách mạng làm tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Đ cho rằng trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo có người có công với cách mạng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 cho bị cáo Đ được hưởng án treo là chưa phù hợp, bởi lẽ bản thân bị cáo Đ từng sử dụng ma túy nên bị cáo biết rất rỏ hành vi của mình là vi phạm pháp luật vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm với hành vi mình gây ra, qua xem xét tính chất, hành vi và mức độ nguy hiểm cho xã hội mà bị cáo đã thực hiện thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành người tốt cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách niệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo khi quyết định hình phạt: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); đối với bị cáo Lê Văn Đ có thêm tình tiết có ông ngoại là người có công với cách mạng đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự nên khi lượng hình phạt Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo Huỳnh Văn Hoàng A có một tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp xử phát 750.000 đồng, ngoài ra vào năm 2009 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ đã chấp hành xong hình phạt tù và đã được xóa án tích. Đối với bị cáo Lê Văn Đ có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan do các bị cáo sử dụng trái phép đã được trả lại và tại phiên tòa các đương sự không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Tòa án không đề cập xem xét.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Hoàng A không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên Kiểm sát viên đề nghị miễn cho bị cáo.

Đối với bị áo Lê Văn Đ khi phạm tôi do chưa đủ 18 tuổi nên Kiểm sát Viên đề nghị áp dụng khoản 6, Điều 91 Bộ luật hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đạt.

[9] Về xử lý vật chứng: Kiểm sát viên đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia RM-1133, màu xanh đen và 01 áo mưa hiệu "Khánh Phát". Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại Viettel số 01666060929, 01 gói

thuốc Hero bên trong có 02 điếu thuốc, 02 gói nilon bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamin gói thứ nhất 0,4604 gam và gói thứ hai có trọng lượng 4,1829gam.

Đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa có cơ sở và phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH:

***Tuyên bố:***

Bị cáo Huỳnh Văn Hoàng A và Lê Văn Đ  phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng vào điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 "được sửa đổi, bổ sung năm 2017" đối với bị cáo Huỳnh Văn Hoàng A.

Áp dụng vào điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 58, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 "được sửa đổi, bổ sung năm 2017" đối với bị cáo Lê Văn Đ.

***Xử phạt:***

Bị cáo Huỳnh Văn Hoàng A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ 12/6/2018.

Bị cáo Lê Văn Đ 01 (một) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ khoản 1, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, "sửa đổi bổ sung năm 2017" tiếp tục tạm giam bị cáo Huỳnh Văn Hoàng A để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia RM-1133, màu xanh đen và 01 áo mưa hiệu "Khánh Phát". Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại Viettel số 01666060929, 01 gói thuốc Hero bên trong có 02 điếu thuốc, 02 gói nilon bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamin gói thứ nhất 0,4604 gam và gói thứ hai có trọng lượng 4,1829gam.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hưng, tỉnh Long An quản lý)

-Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị Huỳnh Văn Hoàng A và Lê Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận***:
-*TAND tỉnh;*
-*VKSND huyện;*
-*Sở Tư Pháp tỉnh;*
-*CC-THADS huyện;*
-*Bị cáo;*
-*Các đương sự;*
-*Lưu hồ sơ.*

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Văn Long**